TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HSST

Ngày 27/2/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trần Thị Mão*

Bà Phạm Thúy Hồng

Thư ký phiên tòa*:* Ông Ngô Xuân Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô tham gia phiên tòa: Bà Giang Thị Quỳnh Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 27/2/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/TLST - HS ngày 30 tháng 1 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 1 năm 2019 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Duy V**- Sinh ngày: 1994; Nơi ĐKHK thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm Hàn Dưới,xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12. Con ông Phạm Duy T; con bà: Phạm Thị Đ; gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Trần Thị Hồng H con: chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: có 3 tiền sự:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 189 ngày 5/7/2017 của Công an huyện Y phạt tiền 500.000đ về hành vi "đánh nhau". Ngày 10/7/2017 V chấp hành xong.

+ Quyết định xử phạt hành chính số 264 ngày 18/9/2017 Công an huyện Yên Mô phạt tiền 1.500.000đ về hành vi "trộm cắp tài sản". Ngày 13/10/2017 bị can chấp hành xong.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19 ngày 20/4/2018 Công an phường Bắc Sơn, thành phố T phạt 500.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 23/4/2018 V đã chấp hành xong.

Lịch sử bản thân: Quyết định số 533 ngày 10/12/2013 UBND tỉnh Ninh Bình đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi "trộm cắp tài sản". Ngày 11/11/2015 V chấp hành xong.

Bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 27/11/2018 đến ngày 30/11/2018. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an huyện Y. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại*: Ông Bùi Khắc T - sinh năm sinh năm 1967; trú tại thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty tài chính TNHH HD SAISON. Địa chỉ: Lầu 8,9,10 tòa nhà G, 24 C, phường 6, quận B, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu N - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tiến P - Nhân viên công ty TNHH HD SAISON. Vắng mặt.

2. Chị Trần Thị Hồng H - sinh năm 1999; trú tại xóm H,xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Có mặt

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn L - sinh năm 1998. Đang chấp hành án tại trại tạm giam Bình Sơn - Công an tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Anh Phạm Quốc Đ, sinh năm 1991; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau:

Nguyễn Văn Lvà Phạm Duy V đều đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính. Trưa ngày 31/5/2018 Nguyễn Văn L cơm uống rượu tại nhà Phạm Duy V. Sau khi ăn xong L rủ V đi trộm cắp chó để bán lấy tiền tiêu sài, V đồng ý. L về nhà dùng dây kim loại, đinh, băng dính và

dây điện để làm tròng chó. L, V đã nối một đầu tròng chó với kích điện vào bình ắc quy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 35B2-37938 (xe của V), đầu còn lại của tròng chó được thắt thòng lọng có gắn nhiều đinh kim loại cố định, để đi bắt chó. Sau khi đấu điện xong V điều khiển xe môtô BKS 35B2-37938 chở L cầm theo tròng chó, đi trên đường tìm chó để bắt. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai đến thôn C, xã Y, huyện Y nhìn thấy 01 con chó màu vàng xám đen của gia đình ông Bùi Khắc T trú tại thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đi phía bên trái đường. V điều khiển xe áp sát con chó, còn L ngồi sau bật sẵn kích điện, tay cầm tròng chó hướng đầu thòng lọng có gắn nhiều đinh về phía đầu con chó, khi xe cách con chó khoảng 1m thì L móc thòng lọng vào cổ chó rồi giật, siết dây thòng lọng. Con chó bị điện giật tê liệt, L kéo lê khoảng 4m thì bị anh Phạm Quốc Đoàn, trú tại thôn C, xã Y phát hiện truy hô. Nghe tiếng hô, V tăng ga phóng xe bỏ chạy, L ngồi sau xe kéo con chó lên ôm vào lòng, do tay vừa giữ tròng chó, vừa ôm con chó phía trước nên khi V tăng ga đột ngột làm L bị mất thăng bằng ngã ra đường. Sợi dây điện của tròng chó bị đứt rời khỏi kích điện gắn trên xe mô tô. Thấy L bị ngã, V tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy, khi đến khu vực hồ Đ, xã Y, huyện Y, V vứt chiếc kích điện xuống hồ sau đó điều khiển xe về xóm Hàn Trên, xã Y gặp anh Vũ Công A, sinh năm 1997 là bạn V và L, ở thôn Phong Lẫm Nam, xã Yên Đồng. V kể cho anh Công A nghe việc V, L đi trộm chó, L đang bị người dân bắt và nhờ Vũ Công A lên thôn C, xã Y xem xét tình hình. Vũ Công A điều khiển xe môt tô biển kiểm soát 35B2-37938 của V lên thôn C, xã Y thấy L bị trói tay, chân; bị thương ở người nằm ở lề đường và Công an xã đang giải quyết. Anh Vũ Công A đã giao nộp chiếc xe mô tô BKS 35B2-37938 của V, nhãn hiệu Yamaha Sirius RC, số máy E3X9E-353129, số khung RLCE3240 HY124329 cho Công an xã Y để phục vụ điều tra. Sau đó anh Công A và mọi người đưa L đi bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình chữa trị.

Công an xã Y đã thu giữ 01 chiếc "tròng chó" dài 1,6m bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong là kim loại cùng dây điện, 1 đầu thắt thòng lọng có gắn nhiều đinh cố định, đầu còn lại nối với dây điện dài 2,5m. Cân xác định trọng lượng con chó L và V đã trộm cắp của gia đình ông Bùi Khắc T được 18 kg. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10/HĐĐG ngày 25/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Mô kết luận giá trị của con chó trong vụ trộm cắp tài sản nêu trên là: 1.170.000 đ (một triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Khắc T đã nhận lại con chó còn nguyên vẹn, nên không đề nghị bồi thường.

Cáo trạng số 12/CT – VKS ngày 30/01/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố Phạm Duy V về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm a, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Duy Vương phạm tội "trộm cắp tài sản" Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2- Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy V từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ từ 5 - 10% thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không đề nghị nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b - khoản 3 - Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Trả lại cho gia đình bị cáo Phạm Duy V chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B2 - 37938 nhãn hiệu Yamaha Sirius RC đăng ký xe mang tên Phạm Duy V.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Duy V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn L đã bị đưa ra xét xử trước, phù hợp với lời khai của người bị hại, của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Phạm Duy V đã có 3 tiền sự trong đó có một tiền sự về tội trộm cắp tài sản chưa được xác định là đương nhiên không còn tiền sự, ngày 31/5/2018 Phạm Duy V cùng Nguyễn Văn L ã có hành vi lợi dụng chủ sở hữu tài sản nuôi vật nuôi không trông coi Phạm Duy V, Nguyễn Văn L đã có hành vi dùng thòng lọng móc vào cổ 01 con chó thuộc sở hữu của ông Bùi Khắc T đang đi trên đường, kéo lê con chó khoảng 4m và bị quần chúng nhân dân vây bắt, V tăng ga đột ngột, L mất thăng bằng ngã ra đường bị quần chúng nhân dân bắt cùng vật chứng là con chó của nhà ông Thọ. Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Mô kết luận giá trị của con chó Nguyễn Văn L, Phạm Duy V trộm cắp có giá trị là: 1.170.000 đồng (một triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng). Giá trị tài sản bị cáo Phạm Duy V chiếm đoạt trong vụ án này dưới 2.000.000 đồng nhưng trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Phạm Duy V đã bị xử lý hành chính về hành vi chiếm đoạt và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 - Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được pháp luật nghiêm cấm hành vi xâm phạm sở hữu tài sản của công dân nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi của Phạm Duy V nêu trên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a, khoản 1 - Điều 173 Bộ luật hình sự

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm; ..."

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô truy tố bị cáo Phạm Duy V về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Duy V đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, trong quá trình bỏ trốn bị cáo đã ân hận về việc làm của mình và đã ra đầu thú trược pháp luật. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 - Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đ, tiền sự của bị cáo là căn cứ định tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà thấy có căn cứ chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông Bùi Khắc T không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

01 chiếc "tròng chó" là vật chứng của vụ án đã đươc xử lý khi xét xử đối với Nguyễn Văn L.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B2 - 37938 nhãn hiệu Yamaha Sirius RC đăng ký xe mang tên Phạm Duy V là vật chứng của vụ án. Phạm Văn V mua xe trả góp, chưa trả xong tiền nên Công ty Tài chính TNHH HD SaiSon chưa trả đăng ký cho Phạm Duy V. Quá trình điều tra Công ty Tài chính TNHH HD SaiSon có đơn đề nghị trả lại cho Công ty chiếc xe nêu trên. Xét thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B2 - 37938 nhãn hiệu Yamaha Sirius RC đăng ký xe mang tên Phạm Duy V, tuy nhiên chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng Phạm Duy V và chị Trần Thị Hồng H, gia đình bị cáo chưa trả hết tiền cho Công ty Tài chính TNHH HD SaiSon nên chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B2 - 37938 không phải là tài sản thuộc quyền sở hữu của Phạm Duy V. Quá trình bị cáo V sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chị Trần Thị Hồng Hà không biết. Do vậy căn cứ điểm b khoản 3 - Điều 106 Bộ luật hình

sự cần trả lại chiếc mô tô biển kiểm soát 35B2 - 37938 nhãn hiệu Yamaha Sirius RC cho gia đình Phạm Duy V, chị Trần Thị Hồng Hà.

Quan hệ về việc mua bán xe trả góp giữa Phạm Duy V và Công ty Tài chính TNHH HD SaiSon là quan hệ dân sự, không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị xử có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Điểm a - khoản 3- Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo: **Phạm Duy V** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt: Phạm Duy V **15 (mười lăm) tháng** cải tạo không giam giữ được trừ 3(ba) ngày tạm giữ (từ 27/11/2018 đến 30/11/2018) bằng 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Phạm Duy V còn phải chấp hành tiếp 14 (mười bốn) tháng 21(Hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Duy V cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Trả lại cho bị cáo Phạm Duy V chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B2 - 37938 nhãn hiệu Yamaha Sirius RC đăng ký xe mang tên Phạm Duy V.

Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2018 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Duy V phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình (1)*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình (1)*
- *VKSND huyện Yên Mô (1).*
- *Công an huyện Yên Mô (1).*
- *Cơ quan THA hình sự huyện Yên Mô (1).*
- *Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình.*
- *Bị cáo (1)*
- *Người bị hại (1).*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (2)*
- *Lưu hồ sơ.*
- *Lưu VP (1)*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa